|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN TÂN YÊN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: ……/KH-UBND | *Tân Yên, ngày …. tháng 02 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia**

**giảm nghèo bền vững huyện Tân Yên năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc giao kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 26/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc Thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang năm 2024; Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 22/8/2022 về thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2025, Chủ tịch UBND huyện Tân Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 đạt các chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao. Thực hiện hiệu quả các chế độ, chính sách đối với các đối tượng. Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân đối với công tác giảm nghèo và tự vươn lên thoát nghèo lãnh đạo.

**2. Yêu cầu**

Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, phối hợp giữa các ngành, các cấp trong thực hiện các chính sách giảm nghèo, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi và hiệu quả.

Triển khai thực hiện Chương trình đúng các quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

Các cơ quan thực hiện dự án, tiểu dự án chương trình MTQG giảm nghèo và UBND xã, thị trấn căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch giảm nghèo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn tại địa phương, đơn vị.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đã được giao trong Kế hoạch và các văn bản của tỉnh và huyện.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Các chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình**

**-** Giảm tỷ lệ hộ nghèo đến hết năm 2024 toàn huyện còn 1,41%.

**-** Tập trung đẩy nhanh tiến độ, triển khai thực hiện hoàn thành, có hiệu quả các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình trong năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Thực hiện hoàn thành 100% các mô hình giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm tạo việc làm, thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phấn đấu 65% người có khả năng lao động, có nhu cầu thuộc hộ nghèo, thuộc hộ cận nghèo được hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông nghiệp nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất.

- Phấn đấu hỗ trợ 80% hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động (có sức lao động) có việc làm ổn định.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình, chính sách giảm nghèo.

**2**. **Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản**

- Chiều thiếu hụt về việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- Chiều thiếu hụt về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế.

- Chiều thiếu hụt về giáo dục, đào tạo: Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 99%.

- Chiều thiếu hụt về nhà ở: Chỉ đạo vận động, thực hiện kịp thời chế độ, chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo làm nhà ở trên địa bàn huyện (*theo các chương trình vận động của Mặt trận tổ quốc tỉnh, huyện nếu có)*

- Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: 90% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 80% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiều thiếu hụt về thông tin: 95% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

**III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Dự án 2: Da dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

*a) Nội dung, đối tượng hỗ trợ*

Triển khai các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo.

*b) Kinh phí thực hiện:* Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp 2.589 triệu đồng.

**2. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

***2.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp***

*a) Nội dung, đối tượng hỗ trợ*

Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, nâng cao năng lực cho người dân trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất giá trị, đảm bảo an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa.

UBND xã, thị trấn triển khai các dự án hỗ trợ phát triển trong sản xuất nông nghiệp cần chú ý đến tiến độ thời gian đảm bảo phù hợp với thời vụ trong lĩnh vực sản xuất và chu kỳ tiêu thụ sản phẩm để vừa nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi vừa nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm, để nâng cao thu nhập cho hộ tham gia dự án

*b) Kinh phí thực hiện:* Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp: 1.248 triệu đồng

***2.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng* (***dự án do Sở Y tế triển khai trên địa bàn huyện)*

Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

**3. Dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

Tổng kinh phí thực hiện: 1.576 triệu đồng.

***3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn***

*a) Đối tượng, nội dung hỗ trợ*

Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn về quy mô và chất lượng đào tạo; hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn huyện gắn chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

*b) Kinh phí thực hiện*

Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp 839 triệu đồng.

***3.2 Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững***

*a) Đối tượng, nội dung hỗ trợ*

Hỗ trợ việc làm bền vững, cung cấp thông tin, thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động cho người lao động.

*b) Kinh phí thực hiện*

Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp: 737 triệu đồng.

**4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

Tổng kinh phí thực hiện: 493 triệu đồng.

***4.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin***

*a) Nội dung, đối tượng hỗ trợ*

Giảm nghèo về thông tin hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở.

*b) Kinh phí thực hiện*

Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp: 333 triệu đồng

***4.2 Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều***

*a) Nội dung, đối tượng hỗ trợ*

Truyền thông về giảm nghèo, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và công đồng.

*b) Kinh phí thực hiện*

Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp: 160 triệu đồng.

**5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình**

Tổng kinh phí thực hiện: 702 triệu đồng.

***5.1 Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình***

*a) Nội dung, đối tượng hỗ trợ*

Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình, năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững. Quan tâm tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực lập, thực hiện và quản lý dự án cho nhóm đối tượng ở cộng đồng và các cán bộ làm trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới.

Xây dựng tài liệu chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin.

*b) Kinh phí thực hiện*

Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp: 429 triệu đồng.

***5.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá***

*a) Nội dung, đối tượng hỗ trợ*

Thiết lập quy trình, hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình; đảm bảo Chương trình được thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

Chú ý cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư.

*b) Kinh phí thực hiện*

Ngân sách trung ương: Vốn sự nghiệp: 273 triệu đồng

**IV. TỔNG NGUỒN VỐN THỰC HIỆN NĂM 2024**

Kinh phí 6.608 triệu đồng, trong đó:

1. Ngân sách trung ương: 6.608 triệu đồng, gồm:

- Vốn đầu tư phát triển: 0 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp: 6.608 triệu đồng.

2. Ngân sách tỉnh: 0 triệu đồng.

3. Ngân sách huyện: 0 triệu đồng.

*(Chi tiết vốn theo Bảng phụ lục kèm theo)*

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên. Động viên, hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo kiến thức trong lao động, sản xuất, sinh kế để chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại.

**2**.Chỉ đạo quyết liệt, đưa ra các tiến độ cụ thể; tập trung các giải pháp khắc phục những vướng mắc, khó khăn nhất là các thủ tục, hồ sơ thực hiện dự án; phấn đấu hoàn thành khối lượng giải ngân nguồn vốn 2022 và 2023 trong 6 tháng đầu năm 2024.

**3.** Đảm bảo nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn và kết hợp lồng ghép thực hiện hiệu quả các mục tiêu về giảm nghèo với các chương trình, dự án, hoạt động khác trên địa bàn

**4.** Tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ những người làm công tác giảm nghèo, những người tham gia thực hiện các nội dung của Chương trình để hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác giảm nghèo.

**5.** Chỉ đạo, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý thực hiện Chương trình ở cấp cấp xã để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện công tác giảm nghèo. Nâng cao năng lực của các tổ cộng đồng tham gia dự án phát triển sản xuất, nhân rộng mô hình giảm nghèo, sinh kế…

**6**. Đẩy mạnh các phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau", khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên "thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no" của người dân và cộng đồng, phấn đấu "Vì một Việt Nam không còn đói nghèo".

**7**. Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thống nhất về giảm nghèo, tăng cường cung cấp thông tin, giúp người nghèo kết nối với thị trường lao động, thị trường hàng hoá. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động, dự án, chính sách về giảm nghèo trên địa bàn huyện.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội**

-Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan; UBND xã, thị trấn chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch này.

- Triển khai các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương và của tỉnh về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo.

- Hướng dẫn các đơn vị, UBND xã, thị trấn thực hiện nội dung dự án được giao; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chương trình với Sở LĐTB&XH theo quy định.

**2. Các cơ quan, ban ngành liên quan, đơn vị chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình**

- Hướng dẫn UBND xã triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và lập dự án, tổ chức thực hiện nội dung dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình được phân công chủ trì thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung các dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình được giao chủ trì, tổng hợp báo cáo gửi Phòng LĐTB&XH tổng hợp, báo cáo Sở LĐTB&XH theo quy định.

**3. UBND các xã, thị trấn**

Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương

Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các dự án, chính sách, hoạt động về giảm nghèo; bố trí nguồn ngân sách cho chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo tại địa phương.

Hàng tháng tổ chức đánh giá tiến độ thực hiện từng dự án, khối lượng công việc đã hoàn thành. Nếu những nội dung, công việc nào đã hoàn thành thì nghiệm thu và thực hiện giải ngân, thanh toán ngay để nâng cao tỷ lệ giải ngân

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Phòng LĐTB&XH theo đúng quy định

**4. Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

Hướng dẫn, chỉ đạo MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo- Không để ai bị bỏ lại ở phía sau”; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động xây dựng Quỹ “Vì người nghèo” và chương trình an sinh xã hội. Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trong huyện và ngoài huyện tham gia ủng hộ “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ hộ gia đình người có công mới thoát nghèo.

Tham gia giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nội dung, chính sách trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024; yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện;- Ban chỉ đạo các chương trình MTQG huyện;- Các phòng: LĐTB&XH, TC-KH, VH&TT, NN&PTNT, Y tế;- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;- UBND các xã, thị trấn;- LĐVP, CVVX.;- Lưu: VT, LĐTB&XH. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Ngô Quốc Hưng** |